

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2015

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Về việc ban hành Thông tư quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng

Ngày 25 tháng 12 năm 2015, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã ký ban hành Thông tư số 30/2015/TT-NHNN quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng và có hiệu lực thi hành từ ngày 08 tháng 02 năm 2016

Thông tư số 30 /2015/TT-NHNN gồm 43 Điều chia thành 08 Chương, được kết cấu như sau:

Chương I: Quy định chung gồm 06 Điều (từ Điều 1 đến Điều 6) quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, hình thức tổ chức của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, thời hạn hoạt động, vốn điều lệ.

Chương II: Quy định về cấp Giấy phép chia thành 04 Mục, gồm 13 Điều (từ Điều 7 đến Điều 19).

- Mục 1: Quy định chung gồm 04 Điều (từ Điều 7 đến Điều 10) quy định về Giấy phép, trình tự, thủ tục cấp Giấy phép, nộp lệ phí cấp Giấy phép, khai trương hoạt động.

- Mục 2: Điều kiện cấp Giấy phép gồm 02 Điều (từ Điều 11 đến Điều 12) quy định về điều kiện cấp Giấy phép đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần, điều kiện cấp Giấy phép đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn.

Thông tư quy định cụ thể các điều kiện cấp Giấy phép quy định tại Điều 20 Luật các tổ chức tín dụng, trong đó kế thừa các quy định hiện hành còn phù hợp, bổ sung một số quy định về điều kiện, về tiêu chuẩn và khả năng tài chính của chủ sở hữu, thành viên sáng lập, cổ đông sáng lập thành lập tổ chức tín dụng phi ngân hàng theo hướng chặt chẽ hơn theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng, phù hợp định hướng tái cơ cấu các tổ chức tín dụng phi ngân hàng trong giai đoạn hiện nay.

- Mục 3: Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép gồm 04 Điều (từ Điều 13 đến Điều 16) quy định về nguyên tắc lập hồ sơ, hồ sơ chung đề nghị cấp Giấy phép, hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần, hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn.

Thông tư quy định hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng tương ứng với các điều kiện cấp Giấy phép và tương ứng với hai bước cấp phép: chấp thuận nguyên tắc việc thành lập và cấp Giấy phép.

- Mục 4: Cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép gồm 03 Điều (từ Điều 17 đến Điều 19) quy định nguyên tắc cấp đổi Giấy

phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép; thủ tục đề nghị cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép; hồ sơ đề nghị cấp đổi Giấy phép và cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép.

Thông tư quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên nguyên tắc: (i) Không thực hiện cấp đổi Giấy phép đối với các nội dung hoạt động mà tổ chức tín dụng phi ngân hàng không được phép thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp đổi; đồng thời, điều chỉnh tên nội dung hoạt động được phép phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng. Giấy phép được cấp đổi thay thế tất cả các Giấy phép, văn bản chấp thuận (liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung Giấy phép) mà Ngân hàng Nhà nước đã cấp cho tổ chức tín dụng phi ngân hàng trước thời điểm cấp đổi; (ii) Đối với hoạt động kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối, việc cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thực hiện theo quy định riêng của Ngân hàng Nhà nước và quy định khác của pháp luật có liên quan; (iii) Đối với việc bổ sung các nội dung hoạt động cấp tín dụng khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận), tổ chức tín dụng phi ngân hàng được thực hiện sau khi có sự chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước; trình tự, thủ tục, điều kiện, hồ sơ cấp bổ sung các nội dung hoạt động này vào Giấy phép thực hiện theo quy định riêng của Ngân hàng Nhà nước và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Chương III: Tổ chức, quản trị, điều hành, kiểm soát gồm 08 Điều (từ Điều 20 đến Điều 27) quy định về tên, trụ sở chính của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; đăng ký Điều lệ, nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ; quy định nội bộ; cơ cấu tổ chức quản lý của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự; mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông hoặc theo quyết định của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần; chuyển nhượng phần vốn góp, mua lại phần vốn góp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn.

Thông tư quy định về tổ chức của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên cơ sở kế thừa các quy định hiện hành còn phù hợp, bổ sung một số nội dung hướng dẫn Luật các tổ chức tín dụng để phù hợp với nội dung hoạt động và bộ máy quản trị, điều hành, kiểm soát có đủ tiêu chuẩn và năng lực theo quy định để đảm bảo tổ chức tín dụng phi ngân hàng hoạt động an toàn, hiệu quả theo phân khúc thị trường của từng loại hình, cụ thể:

- Về Ủy ban nhân sự và Ủy ban quản lý rủi ro: Thông tư hướng dẫn khoản 6 Điều 43 Luật các tổ chức tín dụng, quy định cụ thể về cơ cấu tổ chức, quy chế làm việc và chức năng nhiệm vụ của hai Ủy ban này phù hợp với nội dung và phạm vi hoạt động theo từng loại hình tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

- Về mua lại, chuyển nhượng phần vốn góp: Điều 71 Luật các tổ chức tín dụng quy định: “Ngân hàng Nhà nước quy định cụ thể điều kiện nhận chuyển nhượng phần vốn góp, mua lại vốn góp của tổ chức tín dụng”. Do đó, Thông tư quy định thời gian được chuyển nhượng đối với thành viên sáng lập, các điều kiện chuyển nhượng, mua lại phần vốn góp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng nhằm bảo đảm ổn định về cơ cấu tổ chức, vốn góp và phù hợp với các quy định

hiện hành liên quan.

Chương IV: Hoạt động của công ty tài chính gồm 06 Điều (từ Điều 28 đến Điều 33) quy định về hoạt động của công ty tài chính, điều kiện thực hiện hoạt động bao thanh toán, điều kiện thực hiện hoạt động phát hành thẻ tín dụng, điều kiện thực hiện hoạt động cho thuê tài chính, hoạt động của công ty tài chính bao thanh toán, hoạt động của công ty tài chính tín dụng tiêu dùng.

Đề hướng dẫn Điều 11, Điều 12, Điều 13 Nghị định số 39/2014/NĐ-CP, Thông tư quy định cụ thể các điều kiện để công ty tài chính thực hiện hoạt động bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, cho thuê tài chính (điều kiện về đội ngũ cán bộ, nhân viên, ...) và các điều kiện để công ty tài chính bổ sung các hoạt động này (điều kiện về thời gian hoạt động tối thiểu, tỷ lệ nợ xấu, phương án hoạt động theo quy định tại Thông tư này).

Chương V: Hoạt động của công ty cho thuê tài chính gồm 05 Điều (từ Điều 34 đến Điều 38) quy định về hoạt động của công ty cho thuê tài chính, hoạt động cho thuê tài chính, hoạt động mua và cho thuê lại, cho vay bổ sung vốn lưu động đối với Bên thuê tài chính, hoạt động cho thuê vận hành.

Chương VI: Quy định chuyển tiếp gồm 02 Điều (từ Điều 39 đến Điều 40) quy định về chuyển tiếp, xử lý sau chuyển tiếp.

Thông tư quy định chuyển tiếp về việc công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính vi phạm các điều kiện về hoạt động bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, cho thuê tài chính quy định tại Thông tư này; quy định chuyển tiếp về tài sản cho thuê tài chính.

Chương VII: Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước gồm 01 Điều (Điều 41) quy định về trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước.

Chương VIII: Điều khoản thi hành gồm 02 Điều (từ Điều 42 đến Điều 43) quy định về hiệu lực thi hành, tổ chức thực hiện.

Việc ban hành Thông tư số ~~30~~ /2015/TT-NHNN hướng dẫn Luật các tổ chức tín dụng nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật để chấn chỉnh, sắp xếp lại các công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính hoạt động theo đúng bản chất hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, quản lý rủi ro để bảo đảm hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật và cùng với các ngân hàng thương mại giữ cho hệ thống các tổ chức tín dụng ổn định và phát triển bền vững; thúc đẩy hệ thống tổ chức tín dụng phi ngân hàng phát triển, góp phần là kênh dẫn vốn hữu hiệu của nền kinh tế, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ phát triển. 

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

